

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÀ RỊA-VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /HD-BVU

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày tháng năm 2021

HƯỚNG DẪN

Về phòng học và bố trí giờ học tại Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu.

1. Mục đích:

Cung cấp thông tin về:

- Địa chỉ bố trí phòng học tại các cơ sở của Nhà trường;
- Văn phòng các Viện, Khoa;
- Thời gian học, giờ học, tiết học;
- Danh mục phòng học tại các cơ sở của Trường;
- *Thời gian áp dụng từ học kỳ 1, năm học 2021-2022 cho đến khi có thông báo thay thế.*

2. Địa điểm các cơ sở, Khoa, Viện trực thuộc Trường:

a) Địa điểm các cơ sở:

- Cơ sở 1: Số 80 Trương Công Định, Phường 3, Thành phố Vũng Tàu;
- Cơ sở 2: Số 01 Trương Văn Bang, Phường 7, Thành phố Vũng Tàu;
- Cơ sở 3: Số 951 Bình Giã, Phường 10, Thành phố Vũng Tàu;
- Cơ sở thực hành (Cơ sở TH): Giáo dục thể chất - An ninh tại số 100 Nguyễn An Ninh, Phường Nguyễn An Ninh, Thành phố Vũng Tàu.

b) Địa điểm các Viện, Khoa:

- Cơ sở 1: Viện Đào tạo quốc tế; Viện Đào tạo liên tục; Khoa Ngoại ngữ - Khoa học xã hội;
- Cơ sở 2: Viện Đào tạo sau đại học; Viện đào tạo liên tục; Khoa Du lịch - Khoa học sức khỏe; Khoa Kinh tế - Luật - Logistics; Khoa Công nghệ kỹ thuật - Nông nghiệp công nghệ cao.
- Cơ sở 3: Khoa Công nghệ kỹ thuật - Nông nghiệp công nghệ cao.

c) Cơ cấu tổ chức của các đơn vị đào tạo:

Khoa Công nghệ kỹ thuật - Nông nghiệp công nghệ cao: Quản lý ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô, ngành Công nghệ thông tin, ngành Công nghệ Kỹ thuật điện - điện tử, ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng, ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí, ngành Công nghệ kỹ thuật hoá học và ngành Công nghệ thực phẩm. Ngoài ra, khoa còn quản lý học phần toán cao cấp và vật lý đại cương.

Khoa Kinh tế - Luật - Logistics: Quản lý ngành Luật, ngành Bất động sản, Marketing, Tài chính - Ngân hàng, ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng, ngành Kế toán và ngành Quản trị kinh doanh.

Khoa Ngoại ngữ và Khoa học xã hội: Quản lý ngành Tâm lý học, ngành Ngôn ngữ Trung Quốc, ngành Đông phương học và ngành Ngôn ngữ Anh. Ngoài ra, khoa còn quản lý các học phần lý luận chính trị.

Khoa Du lịch - Khoa học sức khỏe: Quản lý ngành Điều dưỡng, ngành Dược học, ngành Quản trị khách sạn, ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, ngành Quản trị nhà hàng và Dịch vụ ăn uống, chuyên ngành Quản trị du lịch - Nhà hàng - Khách sạn (thuộc ngành Quản trị doanh nghiệp). Ngoài ra, khoa còn quản lý các học phần giáo dục thể chất;

Viện Đào tạo Sau đại học: Quản lý các ngành đào tạo Thạc sĩ;

Viện Đào tạo Quốc tế: Quản lý các chương trình đào tạo quốc tế;

Viện Đào tạo liên tục: Quản lý các học phần Chuẩn đầu ra Tin học, Ngoại ngữ, kỹ năng mềm và các khóa đào tạo ngắn hạn.

3. Thời gian học:

Buổi	Tiết	Giờ học	
		Bắt đầu	Kết thúc
Sáng	1	7h00'	7h50'
	2	7h50'	8h40'
	Nghỉ 10 phút		
	3	8h50	9h40'
	4	9h40'	10h30'
	Nghỉ 10 phút		
	5	10h40'	11h30'
Chiều	6	13h00'	13h50'
	7	13h50'	14h40'
	Nghỉ 10 phút		
	8	14h50'	15h40'
	9	15h40'	16h30'
	Nghỉ 10 phút		
	10	16h40'	17h30'
Tối	11	18h00'	18h50'
	12	18h50'	19h40'
	Nghỉ 10 phút		
	13	19h50'	20h40'
	14	20h40'	21h30'

4. Danh mục phòng học:

Cơ sở 1		Cơ sở 2		Cơ sở 3				Cơ sở TH	
Khu A	Khu B	Lý thuyết		Thực hành	Lý thuyết	Thí nghiệm	Thực hành		Sân tập
Lý thuyết	Lý thuyết								
1302A	1GD2	2101	2304	2PM01	3B01	3B03	3A05	3D01	5001
1302B	1GD3	2201	2306	2PM02	3B02	3B05	3A06	3D02	5002
1303	1GD4	2202	2308	2PM03	3B04	3B06	3C08	3D03	5003
1305	1GD5	2203	2402	2PM11	3C01	3B07	3C10	3D04	5004
1401	1601	2204	2404	2PM12	3C03	3B09	3C12	3D12	5005
1402A	1602	2206	2406	2PM13	3C05	3B11	3C14	3D14	5006
1402B	1GD7	2301	2502	2PM14	3C06	3B13	3B08		5007
1404	1GD8	2302		2PM15	3C07	3B15	3B10		5008
1501		2303		2PM31	3C09	3B17	3B12		
1502				2PM32	3C11	3D05	3C15		
				2PM51	3C13	3D07	3C19		
				2PM52		3D11	3C21		
						3D13			
						3D06			
						3D08			
						3D10			

Nơi nhận:

- Chủ tịch và Ban TGD Tập đoàn (để b/c);
- Ban Giám hiệu;
- Các phòng, viện, khoa, trung tâm;
- Bảng tin, website;
- Lưu: VT, ĐT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

PGS.TS Phạm Đình Long